**GIẢI THÍCH CÁC BIỂU MẪU SỐ 11/TK-THADS.BTNN**

**Kết quả bồi thường nhà nước trong thi hành án dân sự**

**1. Nội dung**

Phản ánh tình hình yêu cầu và kết quả giải quyết bồi thường nhà nước về việc trong thi hành án dân sự.

**2. Giải thích từ ngữ**

Bồi thường nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự: phản ánh tình hình yêu cầu và kết quả giải quyết của cơ quan giải quyết bồi thường (bao gồm cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại hoặc Tòa án có thẩm quyền) thực hiện giải quyết yêu cầu bồi thường cho người bị thiệt hại theo trình tự, thủ tục luật định.

Mỗi quyết định thụ lý của cơ quan thi hành án dân sự, của Tòa án nhân dân được tính là một việc bồi thường của Nhà nước.

**3. Đơn vị tính**

Đơn vị tính trong biểu mẫu được tính bằng “Việc”.

**4. Nguồn số liệu**

Số liệu trong biểu mẫu được lấy từ bản án, quyết định, hồ sơ giải quyết bồi thường và các loại sổ sách có liên quan.

**5. Phương pháp tính toán trong biểu mẫu và cách ghi biểu**

**5.1. Cách ghi phần chung**

Các phần để trống trong biểu mẫu phải được ghi chép đầy đủ, cụ thể, không được để trống và có chữ ký của người lập biểu và ký xác nhận của Thủ trưởng đơn vị.

**5.2. Cách ghi phần số**

Đối với các chỉ tiêu không phát sinh ghi số không “0”. Tuyệt đối không sử dụng các ký tự để đánh dấu.

Chi cục Thi hành án dân sự lập báo cáo của Chi cục, Cục Thi hành án dân sự lập báo cáo của Cục Thi hành án dân sự và tổng hợp số liệu thống kê của toàn tỉnh từ số liệu thống kê của Cục thi hành án dân sự và các Chi cục trực thuộc. Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu thống kê từ báo cáo của Cục thi hành án dân sự cấp tỉnh.

 **5.2.1. Theo cột**

Cột 1 = Cột 2 + Cột 3 = Cột 4 + Cột 7

Cột 2 = Cột 7 của kỳ báo cáo năm liền kề trước đó

Cột 4 = Cột 5 + Cột 6

Cột 7 = Cột 8 + Cột 9 + Cột 10 + Cột 11

Cột 12 = Cột 13 + Cột 14

Cột 15 = Cột 16 + Cột 17

 **5.2.2. Theo dòng**

Dòng Tổng số = Dòng (I + II)

Dòng II = Dòng (1 + 2 + 3 + ....).